UBND THÀNH PHỐ THUẬN AN

TRUNG TÂM GDNN-GDTX

THỜI KHÓA BIỂU BỔ TÚC VĂN HÓA LỚP 10C VÀ LỚP 11C (7 MÔN)

NĂM HỌC 2022-2023

(Áp dụng từ 27/02/2023)

Thứ	Tiết	Giờ lên lớp	10C1	10C2	10C3	10C4	11C1	11C2
Thứ 2	Tiết 1	13 giờ 15	Sử_Trung (A2.5)	Địa_Duẩn (B1.1)	Văn_Thảo (A3.1)	Toán_Q. Như (B1.4)	Văn_Vân (B3.3)	Toán_Vĩnh (B3.1)
	Tiết 2	14 giờ 00	Sử_Trung (A2.5)	Địa_Duẩn (B1.1)	Văn_Thảo (A3.1)	Toán_Q. Như (B1.4)	Văn_Vân (B3.3)	Toán_Vĩnh (B3.1)
	Tiết 3	15 giờ 00	SHCN (A2.5)	Địa_Duẩn (B1.1)	Toán_Q. Như (A3.1)	Văn_Thảo (B1.4)	Toán_Vĩnh (B3.3)	Văn_Vân (B3.1)
	Tiết 4	15 giờ 45	Địa_Duẩn (A2.5)	Lý_T. Như (B1.1)	Toán_Q. Như (A3.1)	Văn_Thảo (B1.4)	Toán_Vĩnh (B3.3)	SHCN (B3.1)
	Tiết 5	16 giờ 30	Địa_Duẩn (A2.5)	Lý_T. Như (B1.1)	SHCN (A3.1)			
Thứ 3	Tiết 1	13 giờ 15	Hóa_Chi (D1)	Văn_Thành (B1.1)	Địa_Tuyên (D2)	Sử_Truyền (B1.4)	Hóa_Hòa (B3.3)	Lý_Kiên (B3.1)
	Tiết 2	14 giờ 00	Hóa_Chi (D1)	Văn_Thành (B1.1)	Địa_Tuyên (D2)	Sử_Truyền (B1.4)	Hóa_Hòa (B3.3)	Lý_Kiên (B3.1)
	Tiết 3	15 giờ 00	Văn_Thành (D1)	Hóa_Chi (B1.1)	Sử_Truyền (D2)	Địa_Tuyên (B1.4)	Lý_Kiên (B3.3)	Hóa_Hòa (B3.1)
	Tiết 4	15 giờ 45	Văn_Thành (D1)	Hóa_Chi (B1.1)	Sử_Truyền (D2)	Địa_Tuyên (B1.4)	Lý_Kiên (B3.3)	Hóa_Hòa (B3.1)
	Tiết 5	16 giờ 30		Sử_Truyền (B1.1)			SHCN (B3.3)	
Thứ 4	Tiết 1	13 giờ 15	Sinh_Thảo (A2.5)	Sử_Truyền (B1.1)	Hóa_Lan (A3.1)	Lý_Kiên (B1.4)	Toán_Vĩnh (B3.3)	Sử_Trung (B3.1)
	Tiết 2	14 giờ 00	Sinh_Thảo (A2.5)	Sử_Truyền (B1.1)	Hóa_Lan (A3.1)	Lý_Kiên (B1.4)	Sử_Trung (B3.3)	Toán_Vĩnh (B3.1)
	Tiết 3	15 giờ 00	Sử_Trung (A2.5)	Sinh_Thảo (B1.1)	Lý_Kiên (A3.1)	Hóa_Lan (B1.4)	Địa_Quang (B3.3)	Toán_Vĩnh (B3.1)
	Tiết 4	15 giờ 45	HĐ TNHN (A2.5)	HĐ TNHN (B1.1)	Lý_Kiên (A3.1)	Hóa_Lan (B1.4)	Toán_Vĩnh (B3.3)	Địa_Quang (B3.1)
	Tiết 5	16 giờ 30	HĐ TNHN (A2.5)	HĐ TNHN (B1.1)				
Thứ 5	Tiết 1	13 giờ 15	Địa_Duẩn (A2.5)	Văn_Thành (B1.1)	Địa_Tuyên (A3.1)	Sinh_Cầm (B1.4)		
	Tiết 2	14 giờ 00	Địa_Duẩn (A2.5)	Văn_Thành (B1.1)	Sinh_Cầm (A3.1)	Địa_Tuyên (B1.4)		
	Tiết 3	15 giờ 00		Lý_T. Như (B1.1)	Sinh_Cầm (A3.1)	Toán_Q. Như (B1.4)		
	Tiết 4	15 giờ 45		Lý_T. Như (B1.1)	Toán_Q. Như (A3.1)	SHCN (B1.4)		
	Tiết 5	16 giờ 30						
Thứ 6	Tiết 1	13 giờ 15	Toán_Ngân (A2.5)	Toán_Hoa (B1.1)	Văn_Thảo (A3.1)	Sinh_Cầm (B1.4)	Văn_Vân (B3.3)	Sinh_Thảo (B3.1)
	Tiết 2	14 giờ 00	Toán_Ngân (A2.5)	Toán_Hoa (B1.1)	Văn_Thảo (A3.1)	HĐ TNHN (B1.4)	Sinh_Thảo (B3.3)	Văn_Vân (B3.1)
	Tiết 3	15 giờ 00	Toán_Ngân (A2.5)	Toán_Hoa (B1.1)	HĐ TNHN (A3.1)	HĐ TNHN (B1.4)	Sinh_Thảo (B3.3)	Văn_Vân (B3.1)
	Tiết 4	15 giờ 45	Lý_T. Như (A2.5)	Sinh_Thảo (B1.1)		Văn_Thảo (B1.4)		
	Tiết 5	16 giờ 30	Lý_T. Như (A2.5)	SHCN (B1.1)		Văn_Thảo (B1.4)		
GVCN			**Thầy Trung**	**Cô Thảo (Sinh)**	**Cô Thảo (Văn)**	**Cô Cầm**	**Thầy Kiên**	**Thầy Vĩnh**